

KẾ HOẠCH

Phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn thành phố Cần Thơ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14 tháng 01 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam; Công văn số 2429/BTTTT-CNTT ngày 08 tháng 7 năm 2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc đôn đốc, hướng dẫn xây dựng Kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ số, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Kế hoạch Phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn thành phố Cần Thơ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Quán triệt, triển khai có hiệu quả các giải pháp đề ra trong Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14 tháng 01 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam trên địa bàn thành phố Cần Thơ trong đó xác định rõ, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cần triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố, qua đó thấy được vai trò của việc phát triển doanh nghiệp công nghệ số tạo ra những cơ hội mới thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trong tiến trình phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển số lượng doanh nghiệp công nghệ số với các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số hiện đại, góp phần hỗ trợ thúc đẩy phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn thành phố Cần Thơ và các tỉnh khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

2. Mục tiêu đến năm 2025

- Đưa Khu CNTT tập trung Cần Thơ đi vào hoạt động hiệu quả, có trên 80% diện tích xây dựng trong khu được các doanh nghiệp thuê và đi vào hoạt động; thu hút các doanh nghiệp công nghệ số hàng đầu trong và ngoài nước tham gia đầu tư vào Khu.

- Doanh nghiệp công nghệ số chiếm 10% tổng số doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

- Tốc độ tăng trưởng doanh thu doanh nghiệp công nghệ số tăng bình quân gấp 1,5 lần tốc độ tăng trưởng GRDP.

- Doanh thu công nghiệp công nghệ số đóng góp 5-6% GRDP.
- Sản phẩm, dịch vụ công nghệ số đáp ứng trên 30% nhu cầu của thành phố và khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

3. Mục tiêu đến năm 2030

- Doanh nghiệp công nghiệp công nghệ số chiếm 15% tổng số doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.
- Tốc độ tăng trưởng doanh thu doanh nghiệp công nghệ số thành phố Cần Thơ tăng bình quân từ 2 lần tốc độ tăng trưởng GRDP.
- Doanh thu công nghiệp công nghệ số đóng góp 10% GRDP.
- Sản phẩm, dịch vụ công nghệ số đáp ứng trên 50% nhu cầu của thành phố và khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.
- 70% sản phẩm, dịch vụ công nghệ số có ứng dụng công nghệ mở hoặc công nghệ mới (AI, IoT, Bigdata, Blockchain...).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Xây dựng và hoàn thiện các cơ chế chính sách phát triển doanh nghiệp công nghệ số

a) Rà soát, đề xuất các chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp công nghệ số vào Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 (khi sửa đổi) của Hội đồng nhân dân thành phố về quy định chính sách hỗ trợ đầu tư các dự án ngoài ngân sách nhà nước; chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

b) Triển khai đồng bộ hiệu quả các cơ chế, chính sách của Chính phủ, thành phố về thử nghiệm có kiểm soát đối với ứng dụng công nghệ số, các sản phẩm, dịch vụ, giải pháp công nghệ số mới, mô hình kinh doanh mới.

c) Triển khai dự án, chương trình, kế hoạch của Trung ương và của địa phương về hỗ trợ doanh nghiệp trong đó ưu tiên tập trung cho doanh nghiệp công nghệ số.

d) Hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số trong việc đăng ký thành lập doanh nghiệp, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận, gia nhập thị trường trong và ngoài nước.

2. Phát triển doanh nghiệp

a) Hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ số tham gia các chương trình, hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, dịch vụ theo Chương trình xúc tiến thương mại của thành phố. Đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, thu hút đầu tư, hỗ trợ xúc tiến thương mại và kết nối thị trường đầu ra cho doanh nghiệp công nghệ số.

b) Tổ chức các sự kiện kết nối doanh nghiệp công nghệ số với khách hàng; truyền thông, quảng bá phát triển thị trường cho sản phẩm công nghệ số của doanh nghiệp tại thành phố Cần Thơ.

c) Hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn thành phố làm thủ tục công bố Danh mục sản phẩm, dịch vụ CNTT sản xuất trong nước được ưu tiên đầu tư, mua sắm trong cơ quan nhà nước theo Thông tư số 40/2020/TT-BTTTT ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

d) Khuyến khích các tập đoàn, doanh nghiệp, tổ chức lớn công bố nhu cầu, chương trình đầu tư, mua sắm sản phẩm, giải pháp công nghệ.

3. Phát triển hạ tầng số

a) Triển khai Khu Công nghệ thông tin tập trung thành phố Cần Thơ (Khu CNTT tập trung) đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ theo Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc tổ chức thực hiện Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Khu CNTT tập trung.

b) Triển khai phát triển hạ tầng số gồm hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin, trong đó chú trọng phát triển hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật (IoT); triển khai mạng 5G; triển khai, duy trì kết nối, tích hợp các dịch vụ công trực tuyến mức 3,4 của thành phố trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

4. Phát triển sản phẩm, mở rộng thị trường

a) Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các giải thưởng sản phẩm công nghệ số của Trung ương và địa phương. Cập nhật danh sách các nền tảng số, sản phẩm số Make in Viet Nam phổ dụng phục vụ chuyển đổi số các tổ chức, doanh nghiệp.

b) Hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ số tham gia chương trình các nền tảng đồng hành chuyển đổi số tại Cổng thông tin đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp tại địa chỉ <https://dbi.gov.vn/>.

c) Hỗ trợ thúc đẩy truyền thông quảng bá thương hiệu, nâng cao nhận thức về công nghệ số tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị sản phẩm.

5. Phát triển nhân lực công nghệ số

Tổ chức, phối hợp tập trung đào tạo nguồn nhân lực CNTT chất lượng cao bằng việc nâng cao kỹ năng, kinh nghiệm làm việc cho sinh viên CNTT, tăng cường liên kết đào tạo giữa doanh nghiệp và nhà trường.

6. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về phát triển doanh nghiệp công nghệ số tại địa phương

a) Tuyên truyền, phổ biến đầy đủ các thông tin về pháp lý của Trung ương và địa phương đến các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn thành phố.

b) Tuyên truyền tạo nhận thức và sự hiểu biết đầy đủ, đúng đắn của cộng đồng về vai trò, sự cần thiết của doanh nghiệp công nghệ số trong việc góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao sự đồng thuận của cộng đồng cho việc triển khai thực hiện mục tiêu đề ra.

c) Tuyên truyền, đổi mới nhận thức, tư duy cho đội ngũ cán bộ công chức về phát triển và ứng dụng công nghệ số trong quản lý nhà nước, trong phát triển

kinh tế - xã hội; tích cực sử dụng các sản phẩm của doanh nghiệp công nghệ số.

d) Tuyên truyền chiến lược Make in Viet Nam tới các doanh nghiệp, tuyên truyền đổi mới nhận thức tư duy cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố tăng cường ứng dụng và phát triển các sản phẩm công nghệ số Make in Viet Nam trong phát triển kinh tế - xã hội.

đ) Tuyên truyền, đẩy mạnh ưu tiên đầu tư, mua sắm, thuê các sản phẩm, dịch vụ số Make in Viet Nam,

7. Bảo đảm kinh phí

a) Huy động từ các nguồn kinh phí từ các tổ chức, cá nhân và hỗ trợ của nhà nước theo quy định của pháp luật để phát triển doanh nghiệp công nghệ số.

b) Hằng năm căn cứ vào nhiệm vụ kế hoạch được giao và các quy định hiện hành có liên quan, cơ quan, đơn vị dự toán kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch và gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Là cơ quan thường trực, chủ trì theo dõi, đôn đốc triển khai Kế hoạch này. Định kỳ hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả thực hiện Kế hoạch; tổ chức báo cáo sơ kết vào quý IV năm 2025 để có sự chấn chỉnh kịp thời; tổ chức tổng kết khi kết thúc Kế hoạch trong quý IV năm 2030 để đánh giá, rút kinh nghiệm và đề xuất thực hiện trong thời gian tới.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn những nội dung thực hiện có liên quan đến phát triển doanh nghiệp công nghệ số; thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công thực hiện tại phụ lục của Kế hoạch.

c) Phối hợp với Quỹ Đầu tư phát triển và các cơ quan chuyên môn có liên quan triển khai hiệu quả và đúng tiến độ Khu CNTT tập trung thành phố Cần Thơ.

2. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số đề xuất dự án đầu tư công nghiệp công nghệ số; phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông kiểm tra, đánh giá tình hình phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn thành phố và tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công tại phụ lục của Kế hoạch.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí hằng năm và các nguồn khác cho hỗ trợ phát triển doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo trên cơ sở cân đối nguồn ngân sách của địa phương và tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công tại phụ lục của Kế

hoạch.

c) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác hướng dẫn thực hiện các nội dung công việc có liên quan đến lĩnh vực khoa học công nghệ; phối hợp xây dựng các cơ chế chính sách hỗ trợ nghiên cứu, phát triển các sản phẩm công nghệ số trọng điểm, sản phẩm mới; hỗ trợ sản xuất thử nghiệm và thương mại hóa sản phẩm, hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ và thực hiện quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm công nghệ số; tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công tại phụ lục của Kế hoạch.

d) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành liên quan đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử; phối hợp tổ chức hỗ trợ các doanh nghiệp quảng bá thương hiệu sản phẩm kết nối đầu ra; thúc đẩy tiêu dùng trong nước và hỗ trợ xuất khẩu cho các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số; tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công tại phụ lục của Kế hoạch.

đ) Quỹ Đầu tư Phát triển thành phố Cần Thơ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông các Sở, ban ngành liên quan triển khai có hiệu quả và đúng tiến độ Khu CNTT tập trung thành phố Cần Thơ; tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công tại phụ lục của Kế hoạch.

e) Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Hội chợ Triển lãm Cần Thơ chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành liên quan lồng ghép trong các chương trình xúc tiến thương mại chung của thành phố để tổ chức triển khai thực hiện các chương trình xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại nhằm tìm kiếm các đối tác, thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài vào Khu công nghệ thông tin tập trung thành phố Cần Thơ, các ngành chuyên giao công nghệ lõi, xúc tiến đầu tư về đào tạo nguồn nhân lực và tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công tại phụ lục của Kế hoạch.

g) Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, và các sở, ban ngành thành phố, căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý phối hợp Cục Thuế thành phố, Cục Hải quan thành phố đề xuất các chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư Khu công nghệ thông tin tập trung thành phố Cần Thơ và tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công tại phụ lục của Kế hoạch.

h) Các Sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc tuyên truyền, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp công nghệ số và khởi nghiệp công nghệ số đổi mới sáng tạo thuộc phạm vi, lĩnh vực của ngành mình và tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công tại phụ lục của Kế hoạch.

i) Các trường Đại học, Cao đẳng tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công tại phụ lục của Kế hoạch. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của sinh viên về vai trò làm chủ công nghệ, chủ động thiết kế, chế tạo các sản phẩm chủ động trong sáng tạo các dịch vụ, giải pháp mô

hình kinh doanh mới; ứng dụng và phát triển các sản phẩm công nghệ số.

k) Hội tin học thành phố Cần Thơ và các Hội, Hiệp hội và doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn thành phố phối hợp tổ chức hội thảo, hội nghị thúc đẩy phát triển công nghiệp công nghệ số của thành phố Cần Thơ. Định kỳ hằng năm, phối hợp triển khai khảo sát, đánh giá hiện trạng doanh nghiệp công nghệ số.

l) Các Doanh nghiệp công nghệ số căn cứ nguồn lực thực tế, chủ động ứng dụng công nghệ số vào hoạt động sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, hàng hoá chủ lực của doanh nghiệp. Đồng thời, tăng cường liên kết, đặt hàng đối với các Viện, Trường Đại học, Cao đẳng, Trung tâm nghiên cứu để ứng dụng các giải pháp công nghệ số phục vụ doanh nghiệp.

m) Các doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ và các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo chủ động sử dụng giải pháp nền tảng công nghệ số Việt Nam, cung cấp giải pháp công nghệ số phục vụ phát triển đồng đều các khu vực kinh tế thành thị và nông thôn, đưa công nghệ số vào mọi ngõ ngách của đời sống, kinh tế - xã hội.

n) Báo Cần Thơ, Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố Cần Thơ chủ động phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường thông tin tuyên truyền, quản bá các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số tiêu biểu của thành phố Cần Thơ và Khu Công nghệ thông tin tập trung của thành phố.

Trên đây là Kế hoạch Phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn thành phố Cần Thơ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Yêu cầu các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện; trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo, tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo kịp thời. /

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT. TU, TT. HĐND TP;
- Thành viên UBND TP;
- Ủy ban MTTQ VN TP và các Đoàn thể;
- Sở, ban, ngành thành phố;
- UBND quận, huyện;
- Báo Cần Thơ;
- Các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn thành phố;
- Hội tin học thành phố Cần Thơ;
- Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố;
- VP. UBND TP (2D,3C);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, MK.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Việt Trường

PHỤ LỤC

Phân công nhiệm vụ phát triển doanh nghiệp công nghệ số thành phố Cần Thơ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

(Kèm theo Kế hoạch số: 139 /KH-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)



STT	Các hoạt động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Hoàn thiện môi trường pháp lý			
1	Rà soát, đề xuất các chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp công nghệ số vào Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về quy định chính sách hỗ trợ đầu tư các dự án ngoài ngân sách nhà nước; chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	Sở Thông tin và Truyền thông	Cục Thuế; Quỹ đầu tư phát triển; Sở Tài chính; các cơ quan đơn vị có liên quan	2022-2030
2	Hướng dẫn, hỗ trợ thủ tục để doanh nghiệp thực hiện hoạt động đấu thầu, mời thầu theo quy định tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ số, sản phẩm số, mô hình số mới	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; các cơ quan đơn vị có liên quan	2022-2030
3	Tuyên truyền nâng cao nhận thức về phát triển doanh nghiệp công nghệ số	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở ban ngành, UBND quận/huyện	2022-2025

4	Xây dựng và phát triển kênh truyền thông trên nền tảng mạng xã hội để sản xuất và chia sẻ các Video với nội dung nhận xét, đánh giá các sản phẩm công nghệ số nhằm đưa sản phẩm tiếp cận rộng rãi với cộng đồng; bên cạnh đó chia sẻ các chương trình, hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số, khởi nghiệp của thành phố đến cộng đồng	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương; Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố Cần Thơ (CBA);	2022-2025
II	Phát triển hạ tầng số			
1	Triển khai xây dựng Khu Công nghệ thông tin tập trung thành phố	Quỹ Đầu tư và phát triển	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2022-2025
2	Phát triển hạ tầng số gồm hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2022-2030
III	Phát triển sản phẩm, mở rộng thị trường			
1	Tổ chức các hoạt động sự kiện, hội chợ xúc tiến thương mại, tuyên truyền quảng bá về hình ảnh sản phẩm của doanh nghiệp công nghệ số	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư -Thương mại và Hội chợ Triển lãm; Sở Kế hoạch và đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan đơn vị có liên quan	Hàng năm

2	Tổ chức sự kiện kết nối mỗi năm nhằm kết nối các doanh nghiệp công nghệ số; chia sẻ kinh nghiệm, ý tưởng; tìm kiếm cơ hội hợp tác sáng tạo; trao đổi về các chính sách, hoạt động chung	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương; Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố Cần Thơ (CBA); Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố Cần Thơ; các Viện, Trường.	Hàng năm
3	Hỗ trợ tham giải thưởng sản phẩm công nghệ số Make in Viet Nam và Chương trình các nền tảng đồng hành chuyển đổi số	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm
4	Công bố nhu cầu, chương trình đầu tư, mua sắm sản phẩm, giải pháp công nghệ số của cơ quan, tổ chức	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm
5	Triển khai Diễn đàn về doanh nghiệp công nghệ số, khởi nghiệp công nghệ số	Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương; Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố Cần Thơ (CBA); Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố Cần Thơ; các Viện, Trường.	Hàng năm

6	Hỗ trợ kết nối doanh nghiệp công nghệ số tham gia gặp gỡ, đối thoại doanh nghiệp	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm
IV	Phát triển nhân lực công nghệ số			
1	Tổ chức, phối hợp tập trung đào tạo nguồn nhân lực CNTT chất lượng cao bằng việc nâng cao kỹ năng, kinh nghiệm làm việc cho sinh viên CNTT, tăng cường liên kết đào tạo giữa doanh nghiệp và nhà trường.	Các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn thành phố	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2022-2030
2	Tổ chức lớp đào tạo cơ bản về nhận thức khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nhằm tạo tâm thế khởi nghiệp cho các đối tượng là học sinh, sinh viên và thanh niên để hình thành, phát triển và hoàn thiện ý tưởng khởi nghiệp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Giáo dục và Đào tạo; các Trường.	Hàng năm